

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HSST
Ngày 30 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Cường.

2. Bà Nguyễn Thị Huyền.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Văn Yên, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Vì Văn T, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1981 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Vì Văn S, sinh năm 1954 và bà Vì Thị P, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ: Vì Thị Q, sinh năm 1983; bị cáo có 03 con: con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 9 năm 2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vì Thị Q, sinh năm 1983. Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại bản A, xã P, huyện Y tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã P và Công an xã S, huyện Y phát hiện, bắt quả tang Vì Văn T. Trú tại: Bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La đang có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 87 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có dòng chữ “WY” thu giữ khi khám trong mũ bảo hiểm của Vì Văn T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu toàn bộ vật chứng.

Ngày 19/9/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Vì Văn T, cụ thể như sau:

- Tổng trọng lượng 87 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến là 8,18 gam, trích 06 viên nén màu hồng có trọng lượng 0,56 gam ký hiệu là L gửi PC54 Công an tỉnh Sơn La để trưng cầu giám định loại chất ma túy, trọng lượng ma túy, vật chứng còn lại 7,62 gam ký hiệu H.

Tại bản kết luận giám định số: 890/KLMT ngày 26/9/2017 Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu L là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,56 gam; Tổng cộng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 8,18 gam loại chất Methamphetamine”*.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được triệu tập xét hỏi, thẩm tra trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình cũng như trong quá trình điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo đều nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Vì Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 18/9/2017, Vì Văn T mang theo số tiền 1.400.000 đồng, điều khiển xe máy nhãn hiệu SUZUKI, BKS: 26H6 – 3857 đi từ nhà bản T, xã P, huyện Y đến bản L, xã P, huyện Y đi theo đường tiểu ngạch sang bản K (Lào) để mua hồng phiến sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản K (Lào), Vì Văn T vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào, không quen biết hỏi mua hồng phiến. Qua trao đổi, thỏa thuận, Vì Văn T đưa toàn bộ số tiền 1.400.000 đồng mang theo và bảo mua hết số tiền trên. Người đàn ông dân tộc Mông đồng ý, sau đó cầm số tiền và đi vào trong buồng ngủ lấy ra đưa cho T 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 89 viên hồng phiến. Mua được hồng phiến, T lấy 02 viên hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, số hồng phiến còn lại là 87 viên T gói lại và cất giấu vào trong mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe máy về theo đường cũ. Khi đến bản A, xã P, huyện Y thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 72/KSĐT - AN ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử đối với bị cáo Vì Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Vì Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS 1999; Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 7,62 gam Methamphetamine được niêm phong theo quy định trong 01 phong bì đã bóc mở + 01 mảnh giấy nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi hoàn lại mẫu giám định vụ Vì Văn T bên trong có chứa mẫu L=0,50 gam; 01 mũ bảo hiểm loại kín cằm nhãn hiệu ASIA, màu đỏ, mũ đã qua sử dụng.

Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu HOTWAY, vỏ màu xanh đen, máy đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án phần án phí.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Thị Q 01 chiếc xe máy hiệu SUZUKI, loại xe nữ, màu sơn đen, BKS: 26H6 – 3857; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0025093.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo Vì Văn T xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan điều tra, số hồng phiếu của bị cáo bị Tổ công tác Công an huyện Yên Châu thu giữ có nguồn gốc là bị cáo mua người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh

sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Văn T do tổ công tác Công an huyện Yên Châu lập vào hồi 22 giờ 15 phút, ngày 18/9/2017 biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 890/KLMT, ngày 26/9/2017, Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu viên nén màu hồng trong mẫu ký hiệu L gửi giám định là Methamphetamine nằm trong danh mục I, Stt: 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Vì Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc mua bán, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 18/9/2017 bị cáo Vì Văn T đã có hành vi tàng trữ 8,18 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung : theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 7,62 gam Methamphetamine được niêm phong theo quy định trong 01 phong bì đã bóc mở + 01 mảnh giấy nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi hoàn lại mẫu giám định vụ Vì Văn T bên trong có chứa mẫu L=0,50 gam; 01 mũ bảo hiểm loại kín cằm nhãn hiệu ASIA, màu đỏ, mũ đã qua sử dụng. Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối 01 điện thoại di động hiệu HOTWAY, vỏ màu xanh đen, số IMEI1:352776084313088, IMEI2: 352776084313096 máy đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để liên lạc, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, có giá trị không lớn và không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án phần án phí;

Đối với 01 chiếc xe máy hiệu SUZUKI, loại xe nữ, màu sơn đen, BKS: 26H6 – 3857; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0025093, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vì Thị Q (vợ của bị cáo T), chị Q không biết T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy, chị Q có đơn xin lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự, CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho chị Q vào ngày 02/11/2017. Xét thấy việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, đúng theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng là phù hợp với khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số hồng phiến quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vì Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào không quen biết, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra thuộc nước CHDCND Lào không ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 19/9/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 BLHS; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 7,62 gam Methamphetamine được niêm phong theo quy định trong 01 phong bì đã bóc mở + 01 mảnh giấy nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi hoàn lại mẫu giám định vụ Vì Văn T bên trong có chứa mẫu L=0,50 gam; 01 mũ bảo hiểm loại kín cằm nhãn hiệu ASIA, màu đỏ, mũ đã qua sử dụng;

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu HOTWAY, vỏ màu xanh đen, số IMEI1:352776084313088, IMEI2: 352776084313096 máy đã qua sử dụng của bị cáo Vì Văn T để đảm bảo cho công tác thi hành án phần án phí.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Thị Q 01 chiếc xe máy hiệu SUZUKI, loại xe nữ, màu sơn đen, BKS: 26H6 – 3857; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0025093; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Thị Q không yêu cầu bồi thường dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vì Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Long Bình